

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƯƠNG MỸ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2022/HS-ST  
Ngày: 09/11/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP. HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Luận** và ông **Nguyễn Hữu Trọng**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:** Bà **Đỗ Thị Ly** – Kiểm sát viên.

Ngày 09/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2022/TLST - HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2022/QĐXXST-HS ngày 26/10/2022 đối với bị cáo:

**Trần Đình T** (tức Trần Đình T1), sinh năm 1986; **CCCD số 001086051xxx**; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: thôn TT, xã TXT, huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Đình C (đã chết), con bà Nguyễn Thị T2; Vợ, con: chưa có; Danh chỉ bản số 325 lập ngày 27/5/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ.

**Tiền án:**

- Ngày 4/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/4/2011, nộp án phí theo biên lai số 0170 ngày 20/4/2010.

- Ngày 28/5/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/12/2014, nộp án phí theo biên lai số 01869 ngày 18/7/2012.

- Ngày 16/03/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/10/2021, nộp án phí theo biên lai số 685 ngày 05/7/2016.

**Tiền sự:** không

### **Nhân thân:**

-Ngày 15/9/2003 UBND tỉnh Hà Tây ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dưỡng thời hạn 12 tháng.

-Ngày 22/5/2008 bị Trưởng Công an xã TXT xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

-Ngày 08/9/2008 bị Trưởng Công an xã TXT xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an TP. Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

\* **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Quang T3, sinh năm 1976, ở Thôn XL, xã TXT, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/5/2022, Trần Đình T và Nguyễn Quang T3, sinh năm 1976, ở Thôn XL, xã TXT, huyện Chương Mỹ, Hà Nội, gặp nhau tại quán nước thuộc TDP ĐV, thị trấn XM, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội, T hỏi T3 “Có chơi không” và đưa cho T3 150.000 đồng để mua ma túy, còn T đi mua xilanh, nước cất về cùng sử dụng. T3 đi mua được 01 gói ma túy Heroine giá 150.000 đồng của một nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ cũng ở khu vực TDP ĐV, thị trấn XM, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội, rồi quay về chỗ cũ đón T. Khi T3 và T đang ngồi ở trệ đường giáp Trường S thuộc Tổ Z TDP ĐV, thị trấn XM, huyện Chương Mỹ, Hà Nội để chuẩn bị sử dụng ma túy, thì bị tổ công tác Công an thị trấn XM và Công an huyện Chương Mỹ, Hà Nội làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang, Nguyễn Quang T3 rút 01 gói giấy màu trắng có dòng chữ, kích thước (1x2)cm là ma túy Heroine xuống đường.

#### ***Vật chứng thu giữ:***

- 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng chữ, kích thước (1x2)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy heroine.

- 01 xilanh kim tiêm chưa qua sử dụng.

Tại **Kết luận giám định số 3404/KLGD-PC09** ngày 27/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong gói nilông màu xanh là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,076 gam*”.

Tại Bản Cáo trạng số 125/CT-VKS- CM ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố: Trần Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS.

### **Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Trần Đình T khai nhận hành vi mua ma túy về để sử dụng thì bị bắt quả tang như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, xã hội và quyết tâm cai nghiện ma túy; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo chưa có công việc, không có thu nhập.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt tù 04 năm đến 05 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy đã thu giữ và 01 xilanh kim tiêm chưa qua sử dụng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng, thay đổi biện pháp ngăn chặn đối với bị can; về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, thu giữ vật chứng, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên; không khiếu nại về việc bị Điều tra viên, Kiểm sát viên mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình. Các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, thấy phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có **đủ cơ sở kết luận:**

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 19/5/2022 tại khu vực Tổ 5, TDP ĐV, thị trấn XM, huyện Chương Mỹ, Hà Nội, Trần Đình T có hành vi tàng trữ trái phép 0,076 gam ma túy heroine nhằm mục đích sử dụng, đã bị phát hiện bắt quả tang.

Trần Đình T đã có 02 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép 0,076gam ma túy

Heroine để sử dụng, nên hành vi của T phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Trần Đình T về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điều khoản nói trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Đối với Nguyễn Quang T3 đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,076gam ma túy heroine, nhưng T3 không có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251 và 252 của Bộ luật hình sự, nên hành vi này của T3 không phạm vào Điều 249 Bộ luật hình sự. Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T3 là phù hợp.

[2.3] Về nguồn gốc số ma túy, T3 khai mua của một nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực TDP ĐV, thị trấn XM, huyện Chương Mỹ, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ, Hà Nội không có đủ căn cứ để điều tra xác minh làm rõ và xử lý.

[2.4] Xét hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

Do vậy, cần phải có hình phạt tù tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và có thời gian cách ly bị cáo với xã hội đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo T có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân xấu, trước đây nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp, bị áp dụng cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo T khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải trong quá trình điều tra và tại phiên tòa nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét bị cáo không có thu nhập ổn định do có nghề nghiệp, nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo.

[3] Về vật chứng đã thu giữ:

Đối với số ma tuý đã được thu giữ và niêm phong trong: Phong bì có chữ ký niêm phong của Giám định viên, của cán bộ Công an và của các đối tượng Trần Đình T, Nguyễn Quang T3 và 01 xilanh kim tiêm chưa qua sử dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần phải tịch thu và tiêu huỷ.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Đình T** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma tuý**”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt:

Trần Đình T **04** (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày **19/5/2022**.

3. Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) phong bì có chữ ký niêm phong của Giám định viên, của cán bộ Công an và của các đối tượng Trần Đình T, Nguyễn Quang T3, bên trong có chứa ma tuý Heroine.

+ 01 xilanh kim tiêm chưa qua sử dụng

(Số vật chứng, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2022, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ)

4. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Đình T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Đình T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**Nguyễn Thị Tuyết Mai**